

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

BÁO CÁO VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
Sau khi hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp
(Kèm theo báo cáo số _____/BC-UBND ngày ____/9/2025 của UBND xã Nguyễn Lương Bằng)

TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Chức vụ, chức danh công tác											Đã có kinh nghiệm công tác phù hợp với VTVL được bố trí ở cấp xã	
				Từ 30 tuổi trở xuống	Từ 31 tuổi đến 40 tuổi	Từ 41 tuổi đến 50 tuổi	Từ 51 tuổi trở lên			Trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp							VTVL hiện bố trí					
										Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã		Chức vụ	Phòng chuyên môn	VTVL lĩnh vực được bố trí		
										Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Chức danh công chức					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
A	HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN																					
1	Lãnh đạo HĐND																					
1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	x				x		Thạc sĩ	QL kinh tế				Chủ tịch HPN huyện					Phó Chủ tịch HĐND	HĐND			
2	Ban HĐND																					
	đã nghỉ 178																					
3	VP HĐND																					
1	Nguyễn Thị Oanh	x				x		ĐH	Cử nhân Công tác xã hội								Văn phòng - thống kê	Chuyên viên	HĐND	Văn phòng		
B	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân																					
1	Bùi Trọng Thước					x		Thạc sĩ	QL kinh tế					TP Kinh tế và hạ tầng				Chủ tịch			x	
2	Trần Thanh Tuấn					x		ĐH	Thạc sĩ XD Đảng và Chính quyền Nhà nước							Bí thư ĐU xã		Phó Chủ tịch			x	

TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Chức vụ, chức danh công tác												Đã có kinh nghiệm công tác phù hợp với VTVL được bố trí ở cấp xã	
				Từ 30 tuổi trở xuống	Từ 31 tuổi đến 40 tuổi	Từ 41 tuổi đến 50 tuổi	Từ 51 tuổi trở lên			Trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp						VTVL hiện bố trí							
										Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã		Chức vụ	Phòng chuyên môn	VTVL lĩnh vực được bố trí			
										Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Chức danh công chức						
1	Nguyễn Anh Tuấn						x	ĐH	Công tác xã hội							CT. UBND xã		Trưởng phòng	Kinh tế		x		
2	Phùng Vũ Trung						x	ĐH	Kĩ sư Đường bộ					Chuyên viên phòng KT-HT				Phó Trưởng phòng	Kinh tế		x		
3	Nguyễn Thị Diễm	x					x	ĐH	Quản lý đất đai, Thạc sĩ Quản lý đất đai					Chuyên viên phòng Nông nghiệp và TNMT				Chuyên viên	Kinh tế	địa chính	x		
4	Bùi Đình Trường						x	ĐH	Cử nhân Luật kinh tế								Tư pháp - HT	Chuyên viên	Kinh tế	Kinh tế	x		
5	Phạm Thị Dịu	x					x	ĐH	Cử nhân Kế toán								Kế toán	Chuyên viên	Kinh tế	Kế toán	x		
6	Phạm Thị Thoan	x					x	ĐH	Cử nhân Quản lý đất đai								Địa chính	Chuyên viên	Kinh tế	Địa chính	x		
7	Trần Thị Thủy	x					x	ĐH	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng, Luật kinh tế								Tài chính- KT	Chuyên viên	Kinh tế	Kế toán	x		
8	Trương Thị Quý	x					x	ĐH	Cử nhân ngành Luật học								Tư pháp - HT	Chuyên viên	Kinh tế	Kinh tế	x		
	Đào Thị Gấm	x					x	ĐH	Cử nhân Kinh tế					Chuyên viên Phòng Tài chính- Kế hoạch				Chuyên viên	Kinh tế	Quy hoạch	x		
	Nguyễn Thúc Phong						x	Thạc sĩ	Quản lý đô thị				Chuyên viên BQL dự án xây dựng Tây Hải Phòng					Chuyên viên biệt phái 6 tháng	Kinh tế	Quản lý đô thị	x		

TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Chức vụ, chức danh công tác												Đã có kinh nghiệm công tác phù hợp với VTVL được bố trí ở cấp xã	
				Từ 30 tuổi trở xuống	Từ 31 tuổi đến 40 tuổi	Từ 41 tuổi đến 50 tuổi	Từ 51 tuổi trở lên			Trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp						VTVL hiện bố trí							
										Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã		Chức vụ	Phòng chuyên môn	VTVL lĩnh vực được bố trí			
										Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Chức danh công chức						
IV	Phòng Văn hóa - Xã hội																						
1	Phạm Đức Hòe						x	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục				Phó TP Giáo dục-ĐT					Trưởng phòng	Văn hoá-XH		x		
2	Vũ Thúy Lan	x				x		ĐH	Cử nhân Quản lý xã hội				Chuyên viên phòng Y tế					Phó Trưởng phòng	Văn hoá-XH		x		
3	Đỗ Thị Duyên	x				x		ĐH	Cử nhân Luật kinh tế							Tư pháp-HT	Chuyên viên	Văn hoá-XH	Nội vụ	x			
4	Bùi Thị Hà	x				x		ĐH	Cử nhân Tin học quản lý							Văn hoá-XH	Chuyên viên	Văn hoá-XH	Y tế	x			
5	Trần Thị Châm	x			x			ĐH	Cử nhân Kế toán tài chính							Văn hoá-XH	Chuyên viên	Văn hoá-XH	Nội vụ,KT	x			
6	Nguyễn Thị Thơm	x				x		ĐH	Công tác xã hội							Văn hoá-XH	Chuyên viên	Văn hoá-XH	Văn hoá	x			
7	Nguyễn Văn Lợi					x		ĐH	Cử nhân Quản lý văn hoá							Văn hoá-XH	Chuyên viên	Văn hoá-XH	Văn hoá	x			
8	Nguyễn Thu Hương	x			x			ĐH	Cử nhân kế toán			Chuyên viên Trung tâm công nghệ và thông tin Hải Phòng					Chuyên viên biệt phái 6 tháng	Văn hoá-XH	CNTT	x			
V	Trung tâm phục vụ Hành chính công																						
1	Nguyễn Văn Dũng					x		ĐH	Cử nhân Luật						PCT UBND		Phó GD	TTHCC		x			
2	Phạm Thị Hằng	x			x			ĐH	Cử nhân Công tác xã hội							Tư pháp-HT	Chuyên viên	TTHCC	Tư pháp-HT	x			
3	Nhữ Thị Đạt	x			x			ĐH	Cử nhân Kế toán, Hành chính văn thư							Văn phòng	Chuyên viên	TTHCC	Kế toán	x			

TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Chức vụ, chức danh công tác												Đã có kinh nghiệm công tác phù hợp với VTVL được bố trí ở cấp xã	
				Từ 30 tuổi trở xuống	Từ 31 tuổi đến 40 tuổi	Từ 41 tuổi đến 50 tuổi	Từ 51 tuổi trở lên			Trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp						VTVL hiện bố trí			C6	Không			
										Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã		Chức vụ			Phòng chuyên môn	VTVL lĩnh vực được bố trí	
										Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Công chức	Viên chức	Cán bộ	Chức danh công chức						
4	Vũ Thị Đào	x			x			ĐH	Cử nhân GDCD-GDQP							CT. Hội LHPN xã Phạm Kha		Chuyên viên	TTHCC	Hướng dẫn	x		
5	Nguyễn Thị Trang	x			x			ĐH	Cử nhân Kế toán								Văn hoá-XH	Chuyên viên	TTHCC	VHXX	x		
6	Nguyễn Việt Huệ					x		ĐH	Cử nhân Luật								Địa chính	Chuyên viên	TTHCC	Địa chính	x		
		21	0	0	13	21	5	39	39	0	1	2	2	7	0	6	21	39	36	28	34		

Ghi chú

24

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Ghi chú